

1. Xuất khẩu của VN trong 9 tháng đầu năm

Trong năm 2001 này, mặc dù Chính phủ đã hạ chỉ tiêu về mức tăng trưởng xuất khẩu trong năm nay từ 16% xuống còn 14%, phần đầu đạt tổng kim ngạch xuất khẩu cả năm là 16,35 tỷ USD, so với tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của năm 2000 là 24% và của năm 1999 là 23,3% thì mục tiêu trên là khá thấp. Tuy nhiên, cho đến hết tháng 9 và đặc biệt là sau sự kiện nước Mỹ bị khủng bố ngày 11.9, mục tiêu nêu trên vẫn là khá cao đòi hỏi bản thân các doanh nghiệp xuất khẩu cũng như các cơ quan quản lý phải hết sức nỗ lực phần đầu mới có thể đạt được.

Nếu tính đến hết 8 tháng năm nay thì kim ngạch xuất khẩu của nước ta đạt 10,45 tỷ USD tăng 12,4% so với cùng kỳ năm 2000 thì trong tháng 9 kim ngạch xuất khẩu ước chỉ đạt 1,25 tỷ USD, giảm 7% so với tháng trước và là mức thấp nhất từ tháng 6 đến nay, điều này kéo theo kim ngạch xuất khẩu 9 tháng đầu năm 2001 chỉ tăng 10,5% so với cùng kỳ năm ngoái nhưng mới bằng 69,5% kế hoạch năm. Yếu tố giá là một trong những nguyên nhân chính làm cho kim ngạch xuất khẩu của VN tăng chậm hẳn lại. Độ co giãn của cầu hàng xuất khẩu VN theo giá là rất thấp vì trong cơ cấu xuất khẩu của nước ta, các sản phẩm chủ yếu (gạo, cà phê, cao su, hạt tiêu, dầu thô) vẫn chiếm tỷ trọng rất lớn. Hầu hết các mặt hàng xuất khẩu chủ lực trong 9 tháng đầu năm nay đều gặp khó khăn hoặc do giá cả trên thị trường thế giới giảm, do đó mặc dù nhiều mặt hàng đạt sản lượng xuất khẩu cao hơn năm trước nhưng kim ngạch xuất khẩu lại thấp hơn (cà phê xuất khẩu tăng 40,6% về lượng nhưng giảm 18,7% về giá trị; hạt tiêu tăng 51,4% về lượng giảm 39,5% về kim ngạch; hạt điều tăng 26,1% về lượng; giảm 12,9% về kim ngạch; gạo tăng 16,5% về lượng, giảm 12,9% về kim ngạch; gạo tăng 16,5% về lượng, giảm 1,3% về giá trị...) hoặc do thị trường bị thu hẹp (may mặc, giày dép, rau quả, hàng thủ công mỹ nghệ...) chỉ có thủy sản là vẫn giữ được mức tăng trưởng xuất khẩu khá.

Theo tính toán của Bộ thương mại để hoàn thành mục tiêu đặt ra thì trong 3 tháng còn lại của năm 2001, cả nước phải xuất khẩu được một lượng hàng hóa trị giá 4,694 tỷ USD, tức bình quân mỗi tháng phải xuất khẩu hàng hóa đạt giá trị 1,565 tỷ USD, cao hơn 270 triệu USD so với mức bình quân 9 tháng đầu năm và cao hơn 264 triệu USD so với mức bình quân tháng trong quý IV năm 2000. Trong bối cảnh hoạt động xuất khẩu ngày càng khó khăn như hiện nay và tình hình thương mại trên

THỰC TRẠNG XUẤT KHẨU 9 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG TRONG NĂM TỚI

Thạc sĩ LÊ NGUYỄN HẢI ĐĂNG

toàn thế giới đang diễn biến phức tạp theo chiều hướng xấu đi nghiêm trọng do ảnh hưởng của sự kiện "ngày thứ ba đen tối" 11.9 vừa qua, thì việc đạt được tốc độ tăng trưởng xuất khẩu 14% cho năm 2001 như mục tiêu đã điều chỉnh lại cũng là một thách thức rất lớn đối với các doanh nghiệp xuất khẩu và các cơ quan chủ quản.

2. Tình hình kinh tế thế giới sau sự kiện 11.9

Mới đây (thời điểm trước sự kiện 11.9 và do đó chưa tính đến ảnh hưởng vô cùng bất lợi đối với kinh tế thế giới của sự kiện này) Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) đã phải hạ dự báo tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế toàn cầu xuống còn 2,7% so với con số 3,6% dự kiến từ đầu năm (tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2000 là 4,7%). Sự phục hồi kinh tế vốn được dự báo là diễn ra trong năm 2001 sẽ chỉ xảy ra sớm nhất là trong năm 2002.

Trong năm này, hai nền kinh tế lớn nhất thế giới là Mỹ và Nhật Bản suy giảm mạnh, nhất là kinh tế Mỹ bắt đầu suy thoái từ quý III/2001 gây ra phản ứng dây chuyền kéo theo sự suy giảm của nhiều khu vực và nền kinh tế khác. Theo dự báo của IMF, tăng trưởng kinh tế của Mỹ sẽ giảm 4,1% trong năm 2000 xuống còn 1,3% trong năm 2001 trong khi tăng trưởng kinh tế Nhật Bản sẽ giảm từ 1,5% năm 2000 xuống còn -0,5% năm 2001; tăng trưởng của khối EU cũng giảm từ 3,4% năm 2000 xuống 1,8% năm 2001.

Sự sụt giảm mạnh của hai nền kinh tế lớn nhất thế giới là Mỹ và Nhật Bản đã có tác động rất bất lợi đối với tăng trưởng kinh tế của khu vực đông và Đông Nam Á vốn là những nước phụ thuộc rất nhiều vào xuất khẩu, đặc biệt đối với hai thị trường Nhật Bản và Mỹ. Tác động đối với khu vực Đông Á - ASEAN còn thông qua thị trường tài chính. Thứ nhất, nền kinh tế Nhật Bản tiếp tục xấu đi sẽ giới hạn khả năng cho vay của các ngân hàng Nhật và giảm tính thanh khoản trên thị trường tài chính châu Á. Thứ hai, giá cổ phiếu sụt giảm mạnh trên thị trường chứng

khoán Mỹ sẽ có tác động dây chuyền làm giảm giá cổ phiếu trên các thị trường chứng khoán châu Á.

Dự báo mới nhất của IMF cho thấy tốc độ tăng trưởng kinh tế của 4 nước ASEAN - 4 sụt giảm nghiêm trọng trong năm 2001: tốc độ tăng trưởng kinh tế chung của ASEAN - 4 giảm từ 5,0% của năm 2000 xuống còn 2,4% trong năm 2001, trong đó tốc độ tăng trưởng của Indonesia giảm từ 4,8% xuống còn 3%, Malaysia giảm từ 8,3% xuống còn 1,0%, Philippines giảm từ 4,0% xuống còn 2,5% và Thái Lan giảm 4,4% xuống còn 2,0%. Trong khi đó, ngân hàng ABN - Amro (Hà Lan) còn có những dự báo bi quan hơn về tốc độ tăng trưởng kinh tế của một số nước châu Á vốn đạt được tốc độ tăng trưởng khá cao trong những năm gần đây: các chuyên gia của ngân hàng này dự đoán tốc độ tăng trưởng GDP của Hồng Kông trong năm 2001 là -0,2%; của Malaysia là -0,4%; của Singapore là -2,3% và của Đài Loan là -3%; GDP của Hàn Quốc ban đầu được dự đoán sẽ tăng 2,7% trong năm nay thì sau sự kiện 11.9 tốc độ tăng trưởng trên được dự đoán là chỉ còn 1,3% và trong năm 2002 là 1,65 chứ không phải 5,5% như dự đoán ban đầu. Ngân hàng ABN - Amro còn cho biết thêm thảm kịch ở Mỹ và cuộc suy thoái kinh tế sẽ diễn ra ở Mỹ sẽ kéo dài thời gian suy thoái của một số nền kinh tế châu Á thêm ít nhất là hai quý.

Sự sụt giảm về kinh tế của các thị trường xuất khẩu lớn nhất của nước ta đã có ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động xuất khẩu của VN, Nhật Bản, thị trường xuất khẩu lớn nhất của nước ta, được dự báo là GDP sẽ giảm 0,5% trong năm nay, điều này có nghĩa là nhu cầu đối với hàng xuất khẩu của VN đang suy giảm; ngoài ra tình trạng suy thoái của nền kinh tế Nhật Bản cũng có nghĩa là đầu tư nước ngoài của Nhật Bản vào VN cũng giảm. Tình trạng tương tự như vậy cũng xảy ra với hai thị trường Singapore thị trường xuất khẩu lớn thứ 4, và Đài Loan - thị trường xuất khẩu lớn thứ 6 của nước ta.

Tăng trưởng kinh tế của khối EU giảm từ 3,4% năm 2000 xuống còn 1,8% năm 2001 đã làm cho việc thúc đẩy hoạt động xuất khẩu của hàng dệt may nước ta sang thị trường này trở nên khó khăn hơn.

Cũng theo dự báo trên của IMF, hoạt động kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng trở lại vào năm 2002 tuy nhiên nhịp độ tăng trưởng kinh tế ở hầu hết khu vực và nền kinh tế được dự báo trong năm này đều thấp hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2000 (kinh tế toàn cầu tăng 3,5%, Mỹ tăng 2,2%, Nhật Bản tăng 0,2%, EU tăng 2,2%, ASEAN 4 tăng 4,1%...). Tuy nhiên, dự báo này của IMF được đưa ra trước thời điểm ngày 11.9 và vì vậy chưa lường hết được tác động tiêu cực của sự kiện này đối với hoạt động kinh tế toàn cầu, đó là chưa kể đến việc nếu Mỹ và các nước đồng minh NATO tiến hành cuộc chiến tranh chống khủng bố thì những dự đoán kinh tế ắt sẽ bị quan hơn nhiều. Nhà kinh tế học Eddie Wong (tập đoàn tài chính ABN - Amro Holding) thậm chí còn bị quan hơn rất nhiều khi dự đoán rằng ở châu Á, ngoại trừ Trung Quốc và Ấn Độ, không có nền kinh tế nào ở châu Á sẽ có thể đạt được mức tăng trưởng kinh tế 3% vào năm 2002....

3. Dự báo về thị trường xuất khẩu trong năm tới

Trong tình hình thế giới đang gặp nhiều khó khăn như vậy, hoạt động xuất khẩu của VN từ đây đến cuối năm và có thể trong năm sẽ gặp những khó khăn và việc đạt được tốc độ tăng trưởng xuất khẩu như mục tiêu đề ra là rất khó thực hiện được. Có thể kể ra vài nguyên nhân chính sau đây:

Thứ nhất, Mỹ vốn là thị trường lớn nhất thế giới, nhu cầu nhập khẩu của riêng nước Mỹ đã chiếm khoảng 30% tổng nhu cầu nhập khẩu toàn thế giới, và việc nước này giảm nhập khẩu sẽ làm cho các nước vốn có kim ngạch xuất khẩu cao vào thị trường Mỹ đồng thời cũng là những nước bạn hàng xuất khẩu chủ yếu của nước ta - giảm nhập khẩu theo. Thực tế cho thấy, trong 6 tháng đầu năm nay, nhập khẩu nói chung của Mỹ đã giảm 10%, trong đó nhập khẩu hàng hóa giảm 13,7% đã làm cho xuất khẩu của Đài Loan vào thị trường Mỹ giảm 27%, của Nhật Bản giảm 26%, Singapore giảm 24%, Hàn Quốc giảm 17%. Khối lượng hàng xuất khẩu sang Mỹ từ các thị trường Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia và Singapore trong quý IV năm 2001 được dự kiến sẽ giảm từ 20% so với cùng kỳ năm 2001. Trong khi đó số liệu của Bộ thương mại đến cuối tháng 7 vừa qua cho thấy kim ngạch xuất khẩu của nước ta vào những thị trường xuất khẩu hàng đầu vừa nêu trên nhìn chung tăng rất

chậm, chững lại, thậm chí có thị trường còn giảm mạnh. Xu thế này cộng với tác động bất lợi của sự kiện ngày 11.9 sẽ khiến cho xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ của nước ta vào thị trường nêu trên sẽ tiếp tục giảm.

Thứ hai, việc suy giảm giá trị của đồng USD so với đồng VN sau sự kiện ngày 11.9 sẽ có tác động bất lợi đối với hoạt động xuất khẩu của VN trong thời gian tới. Hiện có tới 80% giá trị giao dịch ngoại thương của nước ta được tiến hành bằng đồng USD, vì vậy nếu đồng tiền này giảm giá trị trong thời gian càng dài thì càng ảnh hưởng bất lợi cho hoạt động xuất khẩu của nước ta. Trong tình hình nước ta hiện nay khi mà giá trị kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ so với GDP đã hơn 50% và là đầu ra quan trọng nhất của nền kinh tế nước ta thì sự suy giảm hoạt động xuất khẩu đồng nghĩa với đầu ra của nền kinh tế bị thu hẹp và sẽ có tác động xấu đến tăng trưởng kinh tế trong thời gian tới.

Thứ ba, tuy rằng quan hệ thương mại giữa nước ta và Mỹ chưa thực sự phát triển mạnh nhưng năm 2000 vừa qua Mỹ cũng đã trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ 6 của nước ta (chỉ đứng sau Nhật Bản, Trung Quốc, Úc, Singapore và Đài Loan) và cho đến nay đã qua mặt Đài Loan để trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ 5 của nước ta, vì vậy mà việc nền kinh tế Mỹ tiếp tục giảm mạnh tốc độ tăng trưởng trong những tháng cuối nay này (chuyên viên ngân hàng JP Morgan (Mỹ) dự kiến GDP của Mỹ sẽ giảm 1,5% trong quý IV năm 2001), và có thể kéo dài sang giữa năm 2002 theo như dự đoán của IMF, tất yếu sẽ tiếp tục làm giảm mạnh nhu cầu nhập khẩu từ các nước khác trong đó có nước ta. Những trục trặc đầu tiên đã xảy ra ngay sau sự kiện ngày 11.9 trong việc xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của ta như thủy hải sản, dệt may, hàng thủ công mỹ nghệ... nhiều container hàng hóa của doanh nghiệp VN đã buộc phải nằm chờ tại các kho trung gian vì Mỹ chưa cho tàu nhập cảng, nhiều hợp đồng xuất khẩu bị gián đoạn... điều này cộng với việc đồng USD đã mất giá trong những ngày sau sự kiện 11.9 khiến cho các doanh nghiệp xuất khẩu VN có thể thiệt hại hàng chục triệu USD, nhất là đối với các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản.

Tất cả những nguyên nhân kể trên cho thấy rằng hoạt động xuất khẩu nói riêng và hoạt động kinh tế nói chung của nước ta từ nay đến cuối năm sẽ bị ảnh hưởng xấu trên nhiều kênh khác nhau. Hiện tượng kim ngạch xuất khẩu tháng 9 giảm mạnh, thấp hơn nhiều so với dự kiến hồi đầu tháng có thể chỉ mới là những dấu

hiệu cảnh báo ban đầu. Việc đảm bảo được tốc độ tăng trưởng xuất khẩu trong năm 2001 ở mức 14% như mục tiêu được điều chỉnh lại đang là một vấn đề đau đầu.

Theo Bộ thương mại, mục tiêu trước mắt của các doanh nghiệp là phải cố gắng giữ được thị trường đã có chứ chưa hy vọng mở thêm được thị trường mới, đồng thời cần chủ động "ưu tiên" cho những thị trường ổn định để sẵn sàng "thay thế", như thị trường Nga, châu Âu và một số nước trong khu vực. Cơ cấu hàng xuất khẩu cũng cần được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình biến động giá trên thị trường thế giới trên cơ sở phát huy tối đa lợi thế so sánh của hàng hóa xuất khẩu VN đồng thời triển khai mở rộng mạng lưới các trung tâm phân phối, giới thiệu và quảng bá hàng VN tại các thị trường trọng điểm. Chẳng hạn như quý IV sẽ tăng cường xuất khẩu dầu mỏ, gạo... là những mặt hàng thế giới đang có nhu cầu cao (đặc biệt mặt hàng gạo là mặt hàng mà nhiều nước sẽ tăng cường tích trữ để củng cố tình hình an ninh trong trường hợp chiến tranh nổ ra, nhất là ở thị trường Trung Đông, châu Phi và châu Âu, đặc biệt là loại gạo nấu sắn (đã được hấp sắn) chỉ tồn rất ít thời gian để nấu chín; đối với các mặt hàng truyền thống có khả năng gia tăng sản lượng xuất khẩu như thủy sản, cà phê, rau quả... sẽ cố gắng tăng khối lượng xuất khẩu ở mức cao nhất; cố gắng giữ được mức kim ngạch xuất khẩu của hai nhóm mặt hàng giày dép và dệt may... để hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu, Bộ thương mại đề nghị Chính phủ sớm thành lập Ngân hàng xuất khẩu; cho phép các doanh nghiệp tự lập quỹ riêng hỗ trợ xuất khẩu, đồng thời khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường sản xuất hàng hóa sử dụng nhiều hàm lượng nguyên vật liệu trong nước thông qua việc mở rộng diện mặt hàng thường xuất khẩu. Ngoài ra, Bộ thương mại còn kiến nghị Chính phủ xem xét áp dụng cơ chế tiền lương linh hoạt, tùy vào đặc thù và năng lực của mỗi doanh nghiệp nhà nước nhằm tạo động lực cho khối doanh nghiệp này tham gia hiệu quả hơn vào hoạt động kinh doanh và xuất khẩu. Đối với bản thân các doanh nghiệp xuất khẩu, cần nhanh chóng giảm bớt các chi phí đầu vào, đầu tư công nghệ, cải tiến qui trình sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm... để giảm giá thành. Tuy nhiên, để thực hiện được điều này thì các doanh nghiệp cũng rất cần sự trợ giúp nhanh chóng, kịp thời của các bộ, ngành chức năng trong việc đề ra và cho triển khai thực hiện các chính sách thích hợp ■